

Chính sách tiền tệ có mục tiêu là thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát, rộng hơn là thúc đẩy tạo công ăn, việc làm. Thực tiễn diễn biến nền kinh tế nước ta hiện nay, cũng như diễn biến của thị trường tiền tệ cho thấy, NHNN cần chủ động linh hoạt hơn trong điều hành các công cụ điều hành chính sách tiền tệ và nghiệp vụ ngân hàng trung ương, như dự trữ bắt buộc, cho vay tái cấp vốn, tái chiết khấu... Bên cạnh đó, không chỉ trông chờ riêng vào điều hành của Ngân hàng trung ương mà còn phải đòi hỏi điều hành có hiệu quả chính sách tài chính và đầu tư, quản lý thị trường bất động sản.

các NHTM ở Hà Nội và TP.HCM trong vài ba năm gần đây thường xuyên lên tới trên 40% tổng nguồn vốn huy động. Do đó trong quản trị điều hành kinh doanh của một NHTM cũng như một chi nhánh, vừa phải chủ động nhạy bén đưa ra các quyết định tức thời về các nghiệp vụ kinh doanh hàng ngày, hàng giờ theo diễn biến trên thị trường tiền tệ, vừa phải xoay sở xử lý mối quan hệ giữa nội tệ và ngoại tệ, khi

tài trợ tăng lên, như: Dự án khí điện đạm Cà Mau, nhiệt điện Phú Mỹ, đường ống dẫn khí đốt Nam Côn Sơn, nhiệt điện Na Dương, thủy điện Sê San, xi măng Tam Hiệp... nhưng lãi suất USD vẫn tăng không đáng kể. Đồng thời tỷ giá giữa đồng VN và USD thời gian qua có biến đổi, nhưng tỷ lệ tăng thấp. Đầu tháng 1.2002, tỷ giá trên thị trường liên ngân hàng là 15.093 VND/USD, trên thị trường

ĐIỀU KIỆN CẦN VÀ ĐỦ ĐỂ TỰ DO HÓA LÃI SUẤT CHO VAY NỘI TỆ

TS. NGUYỄN ĐẮC HƯNG



Lãi suất dường như đã được thả nổi

Một đặc điểm khác biệt hiếm có đối với hoạt động ngân hàng ở nước ta so với các nước trên thế giới là các ngân hàng thương mại (NHTM) vừa hoạt động bằng nội tệ: đồng VN, vừa hoạt động bằng ngoại tệ chủ yếu là đô la Mỹ. Điều đó có nghĩa là các NHTM nhận tiền gửi huy động vốn, cho vay, nộp dự trữ bắt buộc, thanh toán... vừa bằng đồng VN, vừa bằng USD. Có NHTM quốc doanh, tỷ trọng tài sản có bằng ngoại tệ thường xuyên lớn hơn cả nội tệ, lên tới 65 - 70%. Tỷ trọng vốn huy động bằng ngoại tệ của

thừa hay khi thiếu VND và USD. Đối với các NHTM, nhiều tháng gần đây đồng VN đã thực sự lên giá, USD đứng nguyên, lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố trở nên không có ý nghĩa, lãi suất nhìn bề ngoài dường như đã được thả nổi.

Đối với lãi suất tiền gửi ngoại tệ, mặc dù Ngân hàng Nhà nước giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc bằng USD xuống còn 8%, lãi suất trên thị trường tiền tệ quốc tế cũng nhích lên, nhu cầu vốn cho vay bằng ngoại tệ đối với các dự án có số vốn lớn, được các NHTM trong nước cho vay đồng

tự do là 15.125 VND/USD; thì đến cuối tháng 4.2002, lần lượt tăng lên là 15.208 VND và 15.235 VND/USD, tỷ lệ tăng tương ứng là 0,76% và 0,73% trong 4 tháng. Trong khi đó lãi suất VND liên tục tăng lên ngoài dự đoán của các nhà quản trị ngân hàng giàu kinh nghiệm.

Lãi suất huy động vốn đã tăng ngay từ tháng 1.2002, nhưng phải đến giữa tháng 4, khi tất cả các NHTM đều đồng loạt tăng lãi suất nội tệ của tất cả các kỳ hạn gửi tiền, lên cao nhất kể từ khi NHNN công bố lãi suất cơ bản (tháng 8.2000) đến nay thì nó mới thực sự gây lo ngại cho giới ngân hàng.

Đặc biệt là, Ngân hàng ngoại thương VN (VCB) luôn là NHTM có nguồn vốn khả dụng lớn nhất, thường xuyên thừa vốn VND đem cho vay trên thị trường tiền tệ, nhưng đã chỉ đạo toàn hệ thống không được cho các tổ chức tín dụng khác vay. Đồng thời từ ngày 24.4.2002, đã phải tăng lãi suất VND thêm 0,03% cho tất cả các kỳ hạn. Cụ thể, tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng: 0,58%; 6 tháng: 0,60%; 9 tháng: 0,63%; 12 tháng: 0,65%/tháng. Trước đó, nhiều chi nhánh Ngân hàng đầu tư - phát triển cũng tăng cao lãi suất huy động nội tệ của mình. Cụ thể, kỳ hạn 6 tháng: 0,63%, 12 tháng: 0,64%... Từ ngày 25.4.2002, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN công bố đợt phát hành kỳ phiếu thời hạn 12 tháng tại 28 chi nhánh trực thuộc ở hầu

khắp các thành phố lớn và các tỉnh có tiềm năng về huy động vốn trong cả nước, với lãi suất 0,65%/tháng trả lãi trước, tương đương 7,05%/tháng, bỏ xa mức lãi suất của các NHTM khác.

Với các mức lãi suất huy động vốn VND lên tới đỉnh cao của các NHTM lớn nhất và có thể mạnh nhất, đã làm cho các NHTM khác, nhất là các NHTM cổ phần đành chịu bó tay trước xu thế cạnh tranh không cân xứng này.

Can thiệp của NHNN

Để can thiệp vào sự phát triển quá nóng của thị trường tiền tệ, từ cuối tháng 4.2002, NHNN đã quyết định tăng lên 2 phiên giao dịch thị trường mở trong tuần, so với 1 phiên một tuần trước đó, nhằm tác động vào tình hình vốn khả dụng của các NHTM, tạo điều kiện cho các ngân hàng sử dụng vốn của mình một cách chủ động, linh hoạt và hiệu quả hơn thông qua việc bán giấy tờ có giá ngắn hạn cho NHNN để nhận được vốn VND. Được biết chỉ trong quý 1.2002 vừa qua, thông qua điều hành thị trường mở, NHNN đã mua vào khối lượng tín phiếu trị giá 3.279 tỷ đồng, lớn hơn doanh số mua vào của cả năm 2001: trong hơn 1 tháng qua cũng mua vào gần 1.000 tỷ đồng. Tương ứng, chỉ trong hơn 4 tháng đầu năm nay thông qua nghiệp vụ đó, NHNN đã cung ứng gần 4.000 tỷ đồng ra lưu thông qua các NHTM, trong khi đó, trong cả 6 tháng đầu năm 2001, kế hoạch cung ứng tiền bằng 0. Bên cạnh đó, thông qua nghiệp vụ Swap, NHNN cũng cung ứng cho các NHTM gần 2.500 tỷ đồng. Thị trường đấu thầu tín phiếu kho bạc nhà nước do NHNN điều hành trong cả một tháng nay cũng rất tẻ nhạt, hầu như không có người mua, đúng ra trong tháng 4.2002, duy chỉ có một phiên chỉ có Ngân hàng ngoại thương trúng thầu 40 tỷ đồng.

Vấn đề đặt ra hiện nay là tình hình vốn nội tệ của các NHTM vẫn đang rất khẩn trương, nếu trông chờ vào NHNN thì chỉ có hai nguồn: bán giấy tờ có giá ngắn hạn trên thị trường mở, nhưng tín phiếu NHNN và tín phiếu kho bạc nhà nước các NHTM đang sở hữu đã cơ bản hết, thì lấy gì để bán, thị trường mở có còn hàng hóa để mua bán nữa hay không! Nguồn thứ hai là mang USD thực hiện nghiệp vụ Swap với NHNN để nhận được vốn nội tệ để cho vay khách hàng trong nền kinh tế. Nhưng vốn USD đâu có dồi dào, lãi suất nghiệp vụ SWAP của NHNN tính ra rất cao làm nản lòng các NHTM, việc cung ứng tiền của NHNN cũng có kế hoạch

riêng vì lo sợ lạm phát!

Bên cạnh đó, lãi suất huy động vốn nội tệ các kỳ hạn từ 6 tháng trở lên đã cao hơn lãi suất cơ bản của NHNN là 0,60%/tháng. Do tình hình khẩn trương về vốn nội tệ và lãi suất, từ 1 tháng nay, Ngân hàng công thương VN đã chỉ đạo các chi nhánh của mình không được cho vay dưới 0,62%/tháng. Các NHTM quốc doanh khác cũng cho vay trên 0,62%/tháng. Trong khi đó về nguyên tắc lãi suất cho vay các khách hàng tối nhất của của 15 NHTM có quy mô lớn. Vậy thì mức lãi suất cơ bản 0,60% do NHNN công bố từ tháng 11.2001 đến nay vẫn không thay đổi, rõ ràng là không đúng bản chất của nó, không sát thực tế và không có ý nghĩa đối với thị trường. Cũng xin được nói thêm là, lãi suất phát hành trái phiếu kho bạc nhà nước hiện nay cũng là 0,65%/tháng, cao hơn hẳn lãi suất cơ bản. Do đó nếu NHNN công bố lãi suất cơ bản mới sát với

là lãi suất cho vay ngoại tệ ở nước ta đã được tự do hóa từ tháng 6.2001 rồi, NHNN chỉ quy định lãi suất tiền gửi USD của pháp nhân mà thôi.

Chính sách tiền tệ có mục tiêu là thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát, rộng hơn là thúc đẩy tạo công ăn, việc làm. Thực tiễn diễn biến nền kinh tế nước ta hiện nay, cũng như diễn biến của thị trường tiền tệ cho thấy, NHNN cần chủ động linh hoạt hơn trong điều hành các công cụ điều hành chính sách tiền tệ và nghiệp vụ ngân hàng trung ương, như dự trữ bắt buộc, cho vay tái cấp vốn, tái chiết khấu... Bên cạnh đó, không chỉ trông chờ riêng vào điều hành của Ngân hàng trung ương mà còn phải đòi hỏi điều hành có hiệu quả chính sách tài chính và đầu tư, quản lý thị trường bất động sản.

Với diễn biến nói trên, các NHTM không thất vọng, không từ chối



thực tế, thì khác nào công bố tăng lãi suất cho vay trong nền kinh tế, trong khi tình hình kinh tế cả nước 4 tháng đầu năm nay tăng trưởng chậm hơn cùng kỳ năm ngoái, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và hộ nông dân chưa cao.

Để phù hợp với xu thế chung

Thực tế trên cho thấy, lãi suất nội tệ ở nước ta gần như đã được tự do hóa, nếu nói theo đúng tinh thần Nghị quyết hội nghị BCHTW Đảng lần thứ 5 khóa IX thì đó là lãi suất thỏa thuận, chỉ có khác là NHNN chưa chính thức công bố thừa nhận mà thôi. Cũng xin được nói rõ thêm

các nhu cầu vay của các doanh nghiệp, chỉ có điều là lãi suất cho vay phải tăng lên. Tình hình này sẽ là mối lo không nhỏ đối với các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp hoạt động chủ yếu bằng vốn vay ngân hàng, trong khi tình hình tiêu thụ sản phẩm và lợi nhuận không sáng sủa gì.

Thực tế trong điều hành của NHNN, hoạt động kinh doanh của các NHTM, và diễn biến trên thị trường tiền tệ cho thấy đã hội tụ đủ các điều kiện để NHNN chuyển sang điều hành gián tiếp công cụ lãi suất phù hợp với xu thế chung của các nước trong khu vực và thế giới ■